

Phước Hòa, ngày 25 tháng 9 năm 2021

BIÊN BẢN

**Rà soát chiến lược phát triển giáo dục Trường THCS Phước Hòa
Năm học 2021-2022**

Thời gian: vào lúc 8g00 ngày 25/9/2021

Địa điểm: tại Hội trường THCS Phước Hòa

Thành phần: Tất cả thành viên trong Hội đồng tự đánh giá theo Quyết định số 16/QĐ-THCS ngày 26/02/2023 của Hiệu trưởng Trường THCS Phước Hòa.

Nội dung tiến hành:

Căn cứ vào Kế hoạch số 37/KH-THCS ngày 20/11/2020 của trường THCS Phước Hòa về kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Phước Hòa giai đoạn 2021-2025;

Trường THCS Phước Hòa tiến hành rà soát chiến lược phát triển giáo dục năm học 2021-2022 như sau:

I. Đánh giá thực trạng nhà trường hiện nay

1. Phân tích mạnh, yếu, cơ hội và thách thức

S T T	NỘI DUNG	MẠNH	YẾU	CƠ HỘI	THÁCH THỨC
A	BÊN TRONG				
1	Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên	Đủ về số lượng đạt chuẩn 100%	sử dụng công nghệ dạy học và công nghệ thông tin	Được sự quan tâm của các cấp chính quyền và các ban ngành đoàn thể	Chưa theo kịp với yêu cầu xã hội
	Tổng số CB-GV-CNV 62/46 nữ, BGH: 03/2 nữ. GV : 48/36 nữ ; Nhân viên : 11/8 nữ.	- Trong đó CĐSP: 10 ; ĐHSP:44 ; đang học đại học 03 ; TC:01 ; phổ thông: 04	- Chất lượng giáo viên không đồng đều - Một số GV sử dụng công nghệ dạy học	- Thực hiện đổi mới công tác giáo dục. - Được tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, học đại học, sau	- Đồng bộ về cơ cấu. - ứng dụng công nghệ thông tin - Số lượng giáo viên giỏi các cấp

			và công nghệ thông tin còn hạn chế	đại học	
2	Đội ngũ học sinh	Ngoan, hiền lễ phép. Chăm chỉ học tập	Tỷ lệ học sinh yếu kém quá cao	Chủ chương của Đảng và nhà nước quan tâm đến giáo dục	Quá trình hội nhập kinh tế nên có nhiều tác động đến đời sống nhân cách học sinh
	- Tổng số HS: + Độ tuổi 10 tuổi : Năm học 2021-2022 + Độ tuổi 09 tuổi : Năm học 2022-2023 + Độ tuổi 08 tuổi : Năm học 2023-2024 + Độ tuổi 07 tuổi : Năm học 2024-2025 + Độ tuổi 06 tuổi : Năm học 2025-2026	- Đa số học sinh con nhà nông nghiệp nên ngoan hiền, chịu khó - Trường tổ chức dạy hai buổi trên ngày 100% - Có 15 lớp bán trú cho các khối 6.7.8.9	- Đa số gia đình học sinh nhà nghèo nên chưa quan tâm đến việc học tập của học sinh - Các em thuộc vùng nông thôn nên chưa mạnh dạn	- Quyền và bổn phận của trẻ em - Kinh tế phát triển nên học sinh dần dần được quan tâm	- Văn hóa không lành mạnh xâm nhập học đường - Các trò chơi điện tử mang tính bạo lực. - Tệ nạn ma túy xâm nhập học đường - Thiếu sự quan tâm của gia đình
3	Cơ sở vật chất trang thiết bị	Được xây dựng theo hướng chuẩn quốc gia	Trường đã xây dựng 08 năm nên hư hỏng nhiều, hạn chế về mặt thiết kế	Có chủ chương đầu tư theo hướng chuẩn quốc gia	Quỹ đất hạn hẹp , bất cập trong công tác thiết kế.
	- Phòng học lý thuyết: 31 - Phòng chức năng: - Phòng hành chính: 10 - Nhà vệ sinh: 08 (2gv, 6hs) - Nhà để xe : 02 (01gv, 01hs) - Nhà công vụ : 07	- Phòng học sạch sẽ thoáng mát, đủ ánh sáng, - Có đủ phòng chức năng, tin học, thực hành lý thuyết. - Trang thiết bị tương đối đầy đủ	- Thiếu nhà đa năng, phòng giáo dục hoà nhập, phòng dạy STEM - Thiết bị trang bị theo bộ, chất lượng kém nên hư hỏng nhiều, máy vi tính hư hỏng	- Trường đang được đầu tư theo hướng chuẩn quốc gia - Có kế hoạch tu bổ sửa chữa hàng năm. - Thực hiện chế độ khoán kinh phí nên chủ động được vấn đề mua sắm trang thiết bị	- Thiếu phòng học lý thuyết nên ảnh hưởng đến quá trình tổ chức sắp xếp lớp học cho học sinh - Do thiết bị thiếu nên ảnh hưởng đến quá trình dạy học
4	Tài chính	Nguồn tài	Không tự chủ	Cơ chế chính	Xây dựng kế

		chính do nhà nước bao cấp	được trong quá trình thu chi nên thường bị động chậm trễ	sách một cửa, giao quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm cho hiệu trưởng	hoạch thu chi phải sát với chiến lược phát triển của nhà trường.
	- Nguồn kinh phí khoán từ kinh phí nhà nước - Nguồn tài chính không khoán - Nguồn kinh phí hội hóa - Nguồn kinh phí từ quỹ phúc lợi của nhà trường	- Lương và các độ phụ cấp ưu đãi được thanh toán nhanh chóng hàng tháng nên ổn định đời sống cán bộ, giáo viên, công nhân viên. - Các nguồn kinh phí hỗ trợ hoạt động học tập bồi dưỡng - Nguồn kinh phí căn tin hỗ trợ cải cách tiền lương cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên.	- Còn bất cập đối với cán bộ quản, và chế độ thu hút khuyến khích nhân tài, khen thưởng còn hạn chế - Còn chậm trễ, còn bất cập về quy chế thu chi. - Kinh phí hạn hẹp nên không tổ chức được các hoạt động hỗ trợ đời sống, tham quan du lịch.	- Mở rộng hình thức chi trả lương theo thẻ tài khoản - Đổi mới công tác tài chính theo hình thức tự chủ tự chịu trách nhiệm. - Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục, kêu gọi các tổ chức kinh tế tạo điều kiện cho giáo dục.	- Dễ mất cân đối trong quá trình thu chi khi kế hoạch chiến lược thu chi. - Lúng túng trong việc xây dựng chiến lược thu chi. - Các tổ chức kinh tế xã hội chưa nhiều, chưa đủ mạnh, và chịu ảnh của dịch bệnh covid-19.
5	Các tổ chức xã hội	Quan tâm, thường xuyên phối hợp	Trường là đơn vị giáo dục theo sự chỉ đạo của ngành	Chủ trương của Đảng và nhà nước chăm lo cho sự nghiệp giáo dục	Xu thế toàn cầu hóa nên tạo thách thức cho các tổ chức
	- Cấp Ủy Đảng chính quyền đại phương - Các tổ chức đoàn thể địa phương (phụ nữ, công đoàn, đoàn thanh niên, cựu chiến binh) - Ban đại diện cha mẹ học sinh.	- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát công tác dạy và học thông qua nghị quyết hội đồng nhân dân xã. - Sự phối hợp giữa các ban ngành địa phương giáo dục	- Sự chỉ đạo của đại phương không bám sát được với chuyên môn giáo dục, chỉ mang hình thức tổng hợp số liệu báo cáo. - Các ban	- Xác định vai trò chủ đạo coi giáo dục là quốc sách hàng đầu. - Công tác xã hội hóa giáo dục được các ban ngành đoàn thể quan tâm.. phối hợp nhịp nhàng. - Ban đại diện cha	Một số cơ sở Đảng yếu kém chậm đổi mới, không quan tâm đến giáo dục - Diễn biến hòa bình của tổ chức thù địch, -Nên kinh tế thị trường nên cha mẹ học sinh

	học sinh, vận động học sinh nghỉ bỏ học ra lớp -Ban đại diện thường xuyên tạo điều kiện cho công tác dạy và học	ngành đoàn thể do kiêm nhiệm nhiều hoạt động nên sự phối hợp chưa đồng bộ, - Ban đại diện do chế độ bầu cử hỗ trợ không hưởng lương nên không có điều kiện hoạt động được tốt.	mẹ học sinh tuyên truyền nhận thức của phụ huynh học sinh cho giáo dục.	chăm lo làm kinh tế không quan giáo dục, phó mặc cho nhà trường.
--	--	---	---	--

2. Đánh giá chung

- Thực hiện giáo dục học sinh phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ có lòng yêu nước. Xây dựng môi trường học tập thân thiện, coi trọng phát triển nhân cách người học trở thành những công dân tốt, có chất lượng cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

- Nâng cao chất lượng giáo dục thông qua việc xóa yếu kém bằng biện pháp thực hiện lớp hai buổi trên ngày. Tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi và tuyển sinh vào lớp 10.

- Thực hiện phân luồng học sinh tại lớp theo tổ nhóm để dễ theo dõi giúp đỡ và giáo dục.

- Thực hiện phân luồng học sinh khá giỏi, yếu kém khối 6 đầu cấp, xây dựng mô hình lớp chất lượng cao từ tháng 10 năm học 2020-2021 và xây dựng mô hình câu lạc bộ theo đặc trưng bộ môn.

- Tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị, xây dựng trường học xanh, sạch đẹp an toàn, và giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Thường xuyên tổ chức các chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục, đánh giá rút kinh nghiệm từng chuyên đề.

- Hàng tháng tổ chức bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- Đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục.

II. Mục tiêu và các giải pháp chiến lược

1. Mục tiêu chiến lược

1.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia vào năm học 2021- 2022 và từng bước xây dựng mô hình trường chất lượng cao, học sinh được giáo dục kỹ năng thực hành tiếng Anh. Chú trọng giáo dục nhân cách người học, phát huy tính tự học và hoạt động nhóm phát triển tư duy sáng tạo và trở thành các nhà quản lý đối với học sinh các lớp chất lượng cao.

1.2 Các mục tiêu cụ thể

- Trong năm học 2021-2022 thực hiện 100% lớp hai buổi trên ngày tăng số tiết học ôn tập củng cố kiến thức các môn (Toán, Lý, Hóa, Anh, Văn...) từng bước xóa yếu kém.

- Phân loại học sinh tại lớp theo tổ nhóm để dễ quản lý, quan tâm giúp đỡ các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Thực hiện mô hình lớp chất lượng cao đối với khối 6 theo sứ mạng của từng lớp.

- Tăng cường kỹ năng thực hành vi tính và kỹ năng giải quyết bài tập và các hoạt động ngoại khóa, giáo dục nhân cách học sinh thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể với các trò chơi dân gian.

- Tổ chức học song ngữ cho học sinh tăng cường khả năng giao tiếp thực hành 3 kỹ năng (nghe, nói đọc viết)

- Phát huy tính tự học của học sinh và hoạt động nhóm, phát huy tính sáng tạo của học sinh.

a. Mục tiêu về tổ chức các hoạt động dạy học (thực hiện Chương trình giáo dục 37 tuần)

- Chất lượng bài giảng thực hiện dạy đúng đủ theo phân phối chương trình của bộ theo đặc thù bộ môn.

- Chất lượng sinh hoạt môn thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định (soạn bài giảng, xây dựng kế hoạch giảng dạy thông qua lịch báo giảng, thực hiện thao giảng 3 tiết / học kỳ có ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện dự giờ 20 tiết/năm và tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Kiểm tra đánh giá học sinh: thực hiện đánh giá kết quả học tập của học sinh theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận theo đặc thù bộ môn.

- Quản lý việc dạy thêm học thêm: không có tình trạng dạy thêm học thêm học thêm. Thực hiện dạy hai buổi trên ngày tại nhà trường để nhà trường quản lý chuyên môn.

b. Mục tiêu về tổ chức các hoạt động học tập và rèn luyện

- Tổ chức việc học tập các bộ môn văn hóa thực việc phân công chuyên môn theo chuyên môn đào tạo không có tình trạng dạy chéo ban. Thực hiện theo thời khóa biểu tiết học theo phân phối chương trình 37 của bộ.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục khác thực hiện giáo dục hướng nghiệp, ngoài giờ lên lớp theo từng chủ đề hàng tháng, thực hiện dạy chủ đề tự chọn nôm tin học cho các khối 6,7,8, riêng khối lớp 9 dạy chương trình nghề để tạo điều kiện cho các em xét công nhận tốt nghiệp và thi tuyển sinh vào lớp 10.

- Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS thực hiện đánh giá kết quả học tập của học sinh theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận theo đặc thù bộ môn.

c. Mục tiêu về xây dựng đội ngũ công chức, viên chức

- Xây dựng kế hoạch phát triển trường lớp giai đoạn 2021-2023 với tổng số lớp là 30 lớp bình quân $1.9 \text{ gv/lớp} \times 30 = 57$ giáo viên. Tổng số: 71 CB, GV, NV.

- Giai đoạn 2023-2025 tổng số lớp $30 \times 1.9 = 57$ giáo viên. Tổng số: 71 CB, GV, NV trong đó BGH: 03, nhân viên: 7, bảo vệ: 02 phục vụ: 02. Giáo viên đạt chuẩn 100% trình độ đại học trên chuẩn 1.3%

2. Mục tiêu về huy động các nguồn lực cơ sở vật chất và thiết bị hạ tầng kỹ thuật, tài chính

2.1 Về cơ sở vật chất trang thiết bị

- Tham mưu đầu tư trang thiết bị như máy chiếu, phòng vi tính, phòng lab... theo hướng chuẩn quốc gia

- Tham mưu đầu tư phòng học đa năng

- Tham mưu đầu tư phòng giáo dục hoà nhập và phòng dạy học STEM

- Duy trì Thư viện xuất sắc, Thư viện xanh, Thư viện thân thiện

2.2 Về tài chính

- Thực hiện nguồn kinh phí tự chủ tự chịu trách nhiệm

- Thực hiện nguồn kinh phí khoán

- Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, các khoản thu chi đầu năm, học phí hai buổi trên ngày.

3. Mục tiêu về nâng cao chất lượng giáo dục và tự kiểm định chất lượng giáo dục

Chất lượng giáo dục đến hết năm học 2021-2022 tỷ lệ học sinh giỏi đạt 39,4 %, tỷ lệ học sinh khá đạt 33,6% học sinh trung bình 24,3% học sinh yếu 2,7%, không có học sinh kém; học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt 91,4%; khá 7,8%; TB 0,8% không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu kém. số học sinh bỏ học dưới 0,88%.

- Các tiêu chí về chỉ số kiểm định chất lượng giáo dục đạt theo quy định

4. Mục tiêu về xây dựng quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội

- Hàng năm tổ chức họp phụ huynh học sinh các khối lớp vào đầu năm học để bầu ra Ban đại diện mới để hỗ trợ nhà trường trong công tác giáo dục học sinh, thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục. Một năm tổ chức họp 4 lần để thông báo tình hình học tập của học sinh, thực hiện đổi mới quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin thông kê báo cáo kết quả đánh giá học sinh trên mạng, để phụ huynh học sinh để truy cập theo dõi.

5. Mục tiêu về xây dựng môi trường giáo dục

- Xây dựng nhà trường xanh sạch đẹp an toàn.
- Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực.
- Môi trường học tập thoải mái, phát triển năng lực cá nhân.
- Môi trường học tập sáng tạo, có kỹ năng thực hành tốt.

6. Mục tiêu về tổ chức bộ máy và quản lý điều hành các hoạt động

6.1. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục xây dựng chi bộ vững mạnh toàn diện phần đầu giai đoạn 2021 -2025 chi bộ có 21 đảng viên, lãnh đạo tổ chức đoàn thể trong nhà trường (Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên)

Ban giám hiệu: 3/2 nữ có bằng đại học 100%, hiệu trưởng có nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý đơn vị về công tác dạy và học chịu trách nhiệm về chất lượng lượng và hiệu quả đào tạo, phó hiệu trưởng chuyên môn giúp hiệu trưởng thực hiện quy chế chuyên môn, phó hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất trang thiết bị nhà trường và quản trị hành chánh, hai hiệu phó phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ khi hiệu trưởng giao cho.

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch năm học và xây dựng quy chế quy định trong toàn đơn vị, triển khai, tổ chức thực hiện, tiến hành kiểm tra đánh giá, thu tập thông tin phản hồi, điều chỉnh.

- Có 1 tổ Văn phòng và 7 tổ chuyên môn trong đó (01 tổ trưởng, 01 tổ phó) các tổ thực hiện theo quy chế sinh hoạt chuyên môn tổ chức kiểm tra hồ sơ sổ sách của các thành viên trong tổ 1 lần trên tháng. Thường xuyên tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề.

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tạo điều kiện tốt cho công tác dạy và học.

6.2. Các giải pháp chiến lược

6.2.1. Nâng cao chất lượng Dạy học/giáo dục, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp giáo dục

- Nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu xã hội “đào tạo nhân lực bồi dưỡng nhân tài”.

- Huy động nguồn lực tài chính
- Hệ thống thông tin
- Quan hệ với cộng đồng
- Lãnh đạo và quản lý
- Tổ chức thực hiện

1. Hoàn thiện tổ chức và nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý

1.1. Xây dựng triết lý và mô hình tổ chức, quản lý của nhà trường

- Ban giám hiệu: 3/1 nữ có bằng đại học 100% và phần đầu 01 thạc sĩ, hiệu trưởng có nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý đơn vị về công tác dạy và học chịu trách nhiệm về chất lượng và hiệu quả đào tạo, phó hiệu trưởng chuyên môn giúp hiệu trưởng thực hiện quy chế chuyên môn, phó hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất trang thiết bị nhà trường và quản trị hành chính, hai hiệu phó phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ khi hiệu trưởng giao cho.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch năm học và xây dựng quy chế, quy định trong toàn đơn vị, triển khai, tổ chức thực hiện, tiến hành kiểm tra đánh giá, thu tập thông tin phản hồi, điều chỉnh.

- Tổ chuyên môn gồm 7 tổ trong đó (01 tổ trưởng, 01 tổ phó) các tổ thực hiện theo quy chế sinh hoạt chuyên môn tổ chức kiểm tra hồ sơ sổ sách của các thành viên trong tổ 1 lần trên tháng. Thường xuyên tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề.

1.2. Cơ cấu lại tổ chức về trường lớp HS.

* Tổng số phòng học: 31 phòng

* Tổng số HS năm học 2021-2022: 1106 HS biên chế thành 31 lớp như sau:

+ Khối 6: 7 lớp 215 HS

+ Khối 7: 9 lớp 339 HS

+ Khối 8: 78 lớp 306 HS

+ Khối 9: 7 lớp 246 HS

1.3. Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin

+ Ứng dụng công nghệ số và truyền thông hiện đại

+ Chế độ báo cáo, giám sát, đánh giá, kiểm tra trực tuyến

+ Phát triển đội ngũ mạnh về CNTT.

1.4. Hoàn thiện qui định, qui chế, chính sách nội bộ của trường

Cụ thể hóa các qui định, qui chế, chính sách nội bộ của trường để đáp ứng tốt nhất việc thực hiện Kế hoạch năm học 2021-2022 và giai đoạn 2021-2025;

Xây dựng và bổ sung các thể chế khác như: Thủ tục, qui trình, công cụ hành chính, chế độ làm việc, thi, đổi mới công tác đánh giá đánh giá thông qua bảng lượng hóa tự chấm điểm được nhà trường xây dựng trung cầu ý kiến trong tập thể CB-GV-CNV...

Luôn chú trọng phát triển, hợp tác, cam kết, hợp đồng, đấu thầu. Đặc biệt là công tác động viên, khen thưởng thông qua hình thức nâng lương sớm và xử phạt, v.v...

1.5. Phát triển các nguồn lực

*** Nguồn nhân lực**

- Xây dựng kế hoạch phát triển trường lớp giai đoạn 2021- 2023
- + Tổng số lớp là 30 lớp bình quân 1.9 gv/lớp x 30 = 57 giáo viên,
- + Tổng số cán bộ viên chức, viên chức tổng số: 71
- Xây dựng kế hoạch phát triển trường lớp giai đoạn 2023-2025
- + Tổng số lớp là 30 lớp bình quân 1.9 gv/lớp x 30 = 57 giáo viên,
- + Tổng số cán bộ viên chức, viên chức tổng số: 71

*** Nguồn lực tài chính**

- + Ngân sách Nhà nước (kinh phí khoán, không khoán)
- + Ngoài ngân sách (kinh phí xã hội hóa đóng góp của phụ huynh học sinh)
- + Các nguồn thu dịch vụ của trường (căn tin)

*** Nguồn lực vật chất và đầu tư khác**

Trường có diện tích 32.601 m², bình quân diện tích đất trên 01 học sinh là: 32.601 m²/1185 HS đạt tỷ lệ 27.5m²/hs.

Khuôn viên trường là khu riêng biệt, cổng trường, có biển tên trường, có tường rào kiên cố, được bố trí hợp lý, sạch sẽ, đảm bảo tốt cho công tác dạy và học cũng như các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Khu sân chơi có diện tích 5.000m², bãi tập có diện tích 15.000 m², sạch sẽ, có đủ cây xanh bóng mát cho học sinh học tập và vui chơi.

Tổng số phòng học: 31 phòng/ 31 lớp đảm bảo cho tất cả học sinh học 02 buổi/ngày. Diện tích phòng học: 50,84 m²/ phòng.

Nhà trường có đầy đủ các phòng chức năng, phòng bộ môn theo quy định

Khu bán trú thiết kế theo quy trình bếp ăn 01 chiều bao gồm:

Khu nhà bếp trong đó bao gồm khu tiếp phẩm, chế biến thô, khu chế biến tinh, khu vực nấu, khu phân chia thức ăn, phòng kho, khu thay đồ nhân viên, khu vệ sinh nhân viên.

Khu nhà ăn bao gồm nhà ăn được trang bị bàn ghế, khu rửa tay, máy xử lý nước uống, khu vệ sinh 01 dành cho HS nam, 01 dành cho học sinh nữ và khu phòng nghỉ trưa của học sinh.

Nhà trường có 2 đường truyền kết nối mạng internet do công ty viễn thông Viettel tài trợ đáp ứng nhu cầu thông tin, trong công tác quản lý, lãnh đạo cũng như tổ chức các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dạy và học.

- **Nguồn lực khác hoặc chủ động tạo ra trong quá trình thực hiện KH chiến lược**

+ Ký kết đầu tư hỗ trợ trường chuẩn quốc gia và trường chuẩn quốc gia và trường chất lượng cao do các mạnh thường quân, các công ty trong địa bàn ủng hộ

+ Do hội khuyến học và các nhà tài trợ, mạnh thường quân tặng giải thưởng, khen tặng...

*** Quản lý nhân sự**

- Chế độ giảng dạy và phát triển nghề nghiệp của giáo viên

+ Tổ chức việc học tập các bộ môn văn hóa thực việc phân công chuyên môn theo chuyên môn đào tạo không có tình trạng dạy chéo ban. Thực hiện theo thời khóa biểu tiết học theo phân phối chương trình 37 của bộ

+ Tổ chức các hoạt động giáo dục khác thực hiện giáo dục hướng nghiệp, ngoài giờ lên lớp theo từng chủ đề hàng tháng, thực hiện dạy chủ đề tự chọn môn tin học cho các khối 6,7,8,9.

+ Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS thực hiện đánh giá kết quả học tập của học sinh theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận theo đặc thù bộ môn.

- Các qui định tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ chuyên môn và quản lý (được thực hiện công khai dân chủ, thông qua hình thức giới thiệu ứng cử, bầu chọn qua phiếu bầu)

- Xây dựng quỹ hỗ trợ học tập, giảng dạy, sáng kiến kinh nghiệm từ nguồn quỹ xã hội hóa, quỹ khuyến học, các mạnh thường quân

2. Đổi mới phương pháp dạy - học, ứng dụng CNTT

- *Chủ động xây dựng chương trình môn học*

+ Đổi mới, cập nhật nội dung giáo trình và học liệu dựa vào nghiên cứu và hợp tác quốc tế, tiến bộ Khoa học - Công nghệ..;

- *Phát triển các phương tiện dạy học hiện đại*

+ Hệ thống phòng và thiết bị thí nghiệm, phòng THBM;

+ Mạng LAN, mạng truyền thông học tập, mạng quản lý nội bộ kết nối với mạng Internet;

+ Phát triển và sử dụng công nghệ multimedia hỗ trợ giảng dạy và học tập trực tuyến, học cá nhân và học hợp tác.

+ Phát triển các hoạt động giao lưu, rèn luyện của học sinh và giáo viên nhằm nâng cao kỹ năng sống và văn hóa nghề nghiệp.

3. Truyền thông, quảng bá và tiếp thị, xây dựng thương hiệu nhà trường

a) Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm xã hội

+ Hoàn thiện hồ sơ kiểm tra công nhận trường chuẩn quốc gia vào năm 2020-2021 và phấn đấu trở thành trường chất lượng bền vững nâng cao vị thế nhà trường

+ Xác lập các tiêu chí và chuẩn cho các lĩnh vực và các sản phẩm của trường (đầu vào đạt 100%, hiệu quả đào tạo đạt 98% (hệ thống quản lí, bộ máy nhân sự, sản phẩm, dịch vụ...) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

b) Đẩy mạnh truyền thông và quảng bá, xây dựng thương hiệu trong môi trường xã hội và trong nội bộ trường bằng nhiều biện pháp;

+ **Công bố sứ mạng**: Xây dựng môi trường học tập thân thiện, coi trọng phát triển nhân cách học sinh trở thành những công dân tốt, nhà quản lý, có lòng yêu nước, có chất lượng cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

+ **Tầm nhìn**: Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia vào năm 2023- 2024 và từng bước xây dựng mô hình trường chất lượng bền vững, học sinh được giáo dục kỹ năng thực hành vi tính và ngoại ngữ (tiếng Anh). Chú trọng giáo dục nhân cách người học, phát huy tính tự học và hoạt động nhóm phát triển tư duy sáng tạo.

+ **Giá trị của nhà trường**: Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia vào năm 2023- 2024 và từng bước xây dựng mô hình trường chất lượng bền vững, học sinh được giáo dục kỹ năng thực hành vi tính và ngoại ngữ (tiếng Anh). Chú trọng giáo dục nhân cách người học, phát huy tính tự học và hoạt động nhóm phát triển tư duy sáng tạo.

IV. Đề xuất, kiến nghị

1. Thực hiện xây dựng nhà tập đa năng.
2. Trang bị lại đồ dùng dạy học đảm bảo chất lượng ở các bộ môn.
3. Hiệu trưởng nhà trường tham mưu cấp trên tuyển dụng giáo viên để chuẩn bị đội ngũ phù hợp với kế hoạch chiến lược của nhà trường.

Trên đây là biên bản rà soát chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 của năm học 2021-2022 Trường THCS Phước Hòa./.

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Giang

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Ngọc